

Số: TVHN-179/DBQG

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

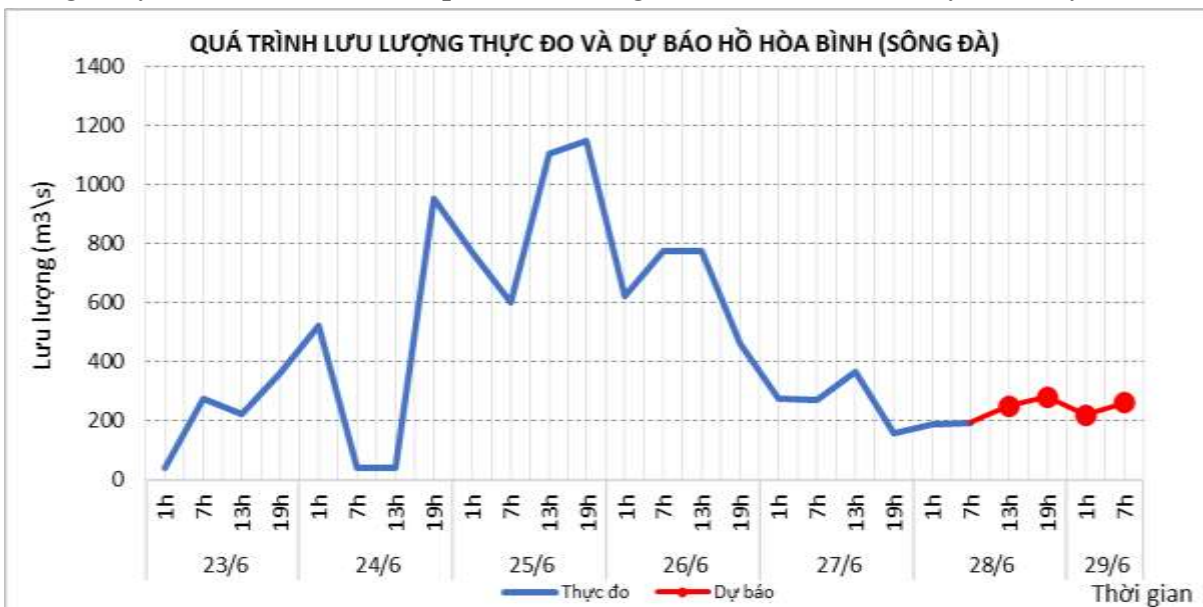
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

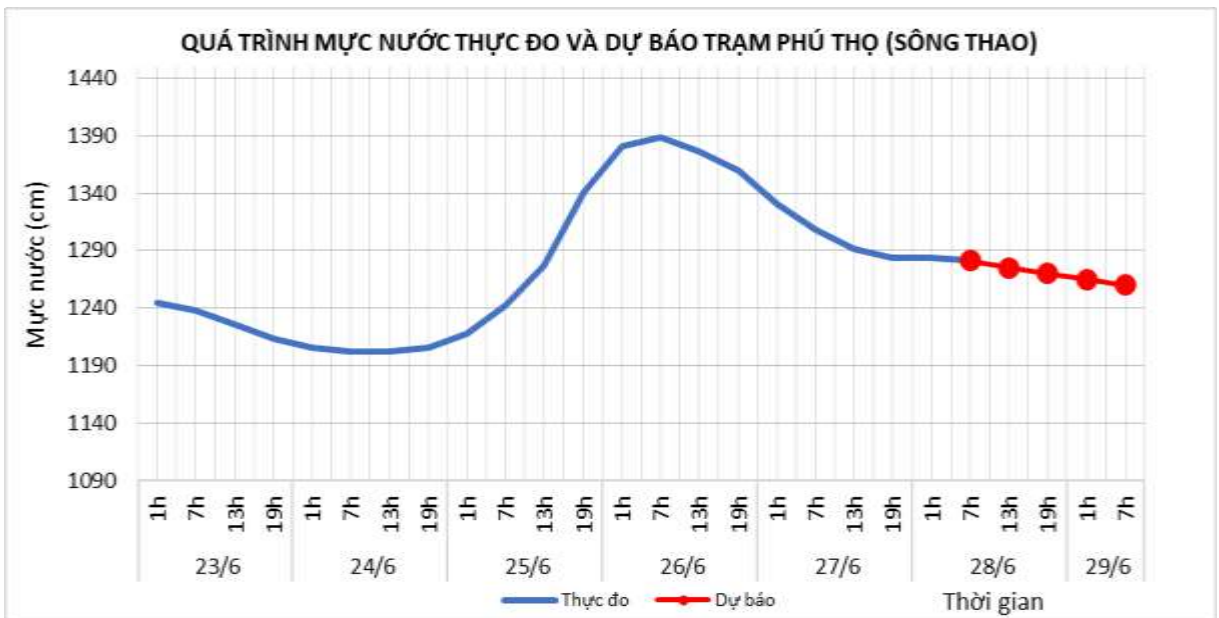
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



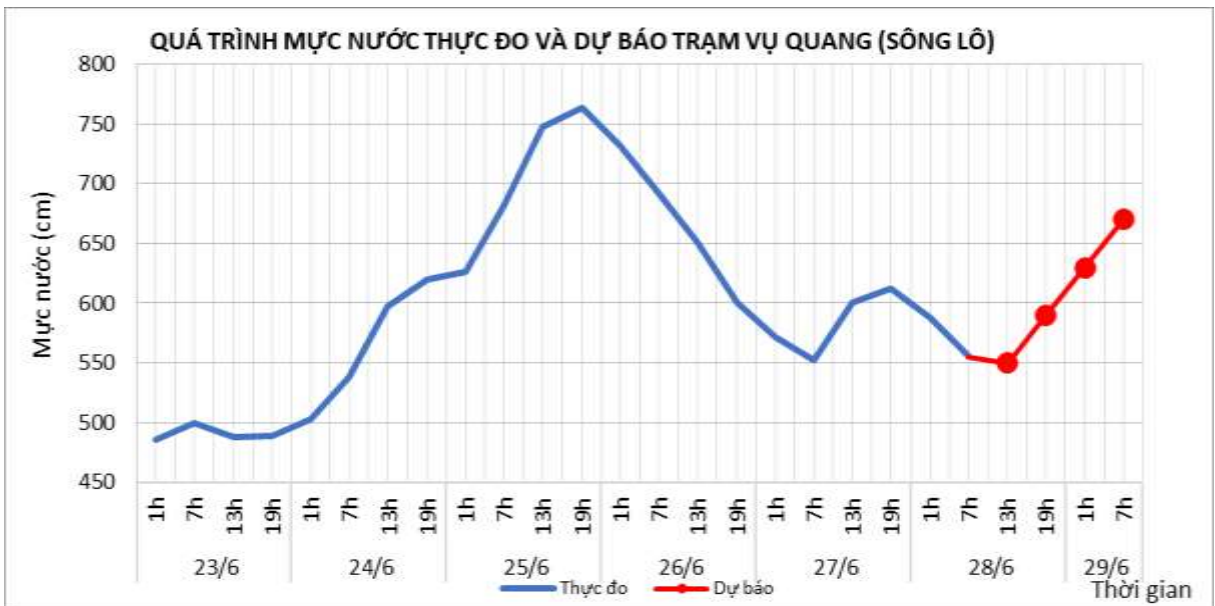
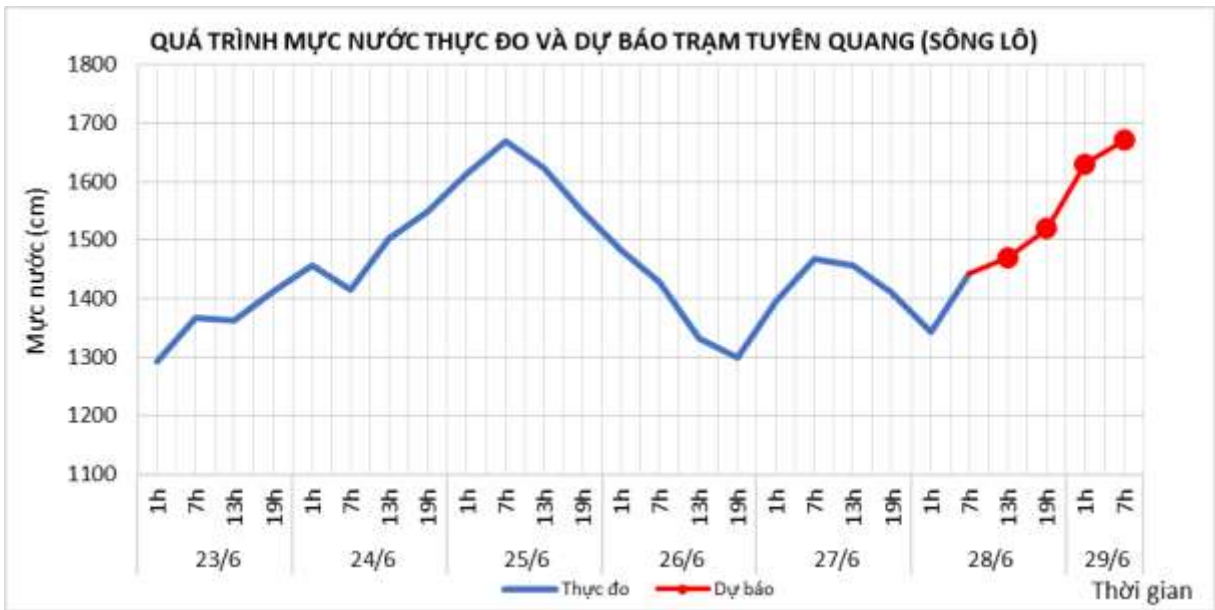
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ lên với biên độ lên 2-3m.



3. Khu vực Đông Bắc

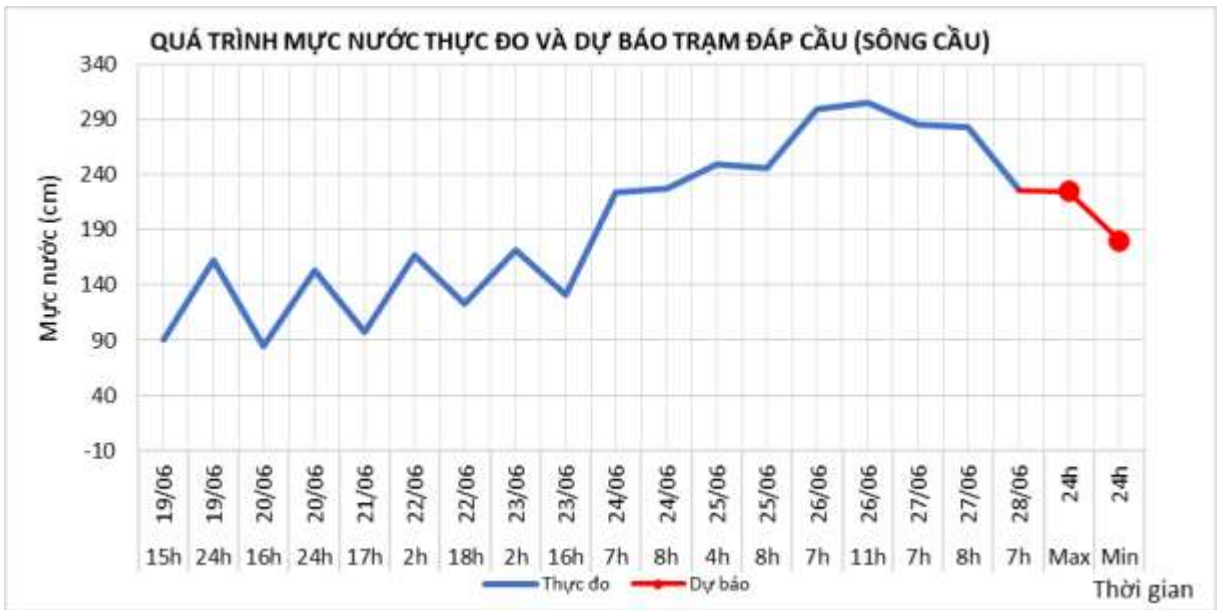
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ xuống chậm.



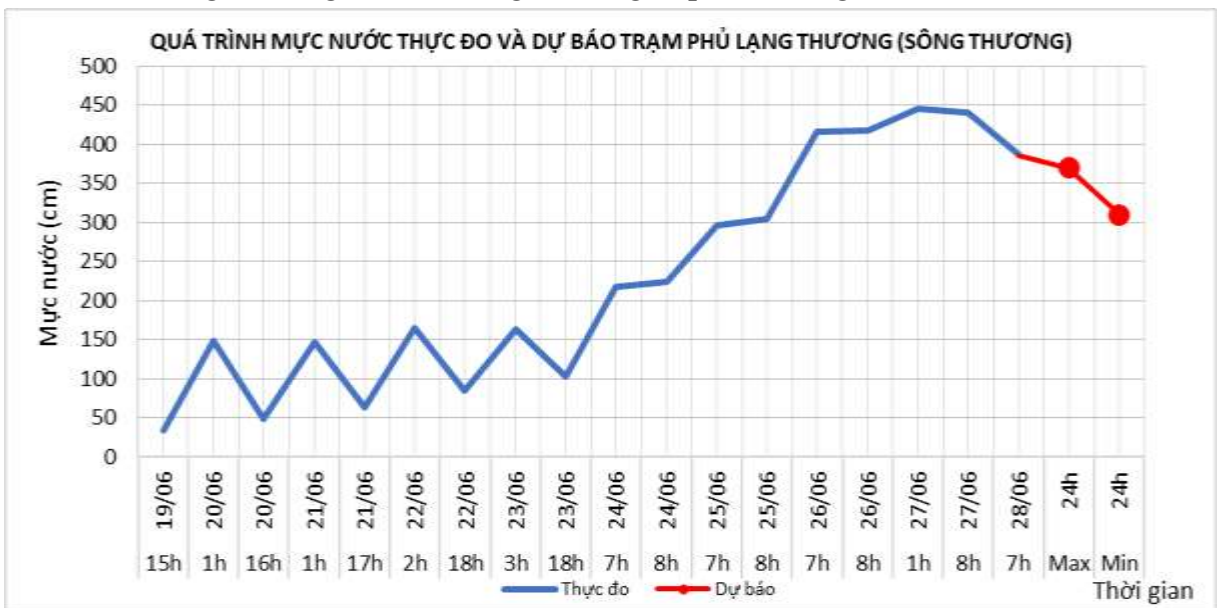
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục xuống.



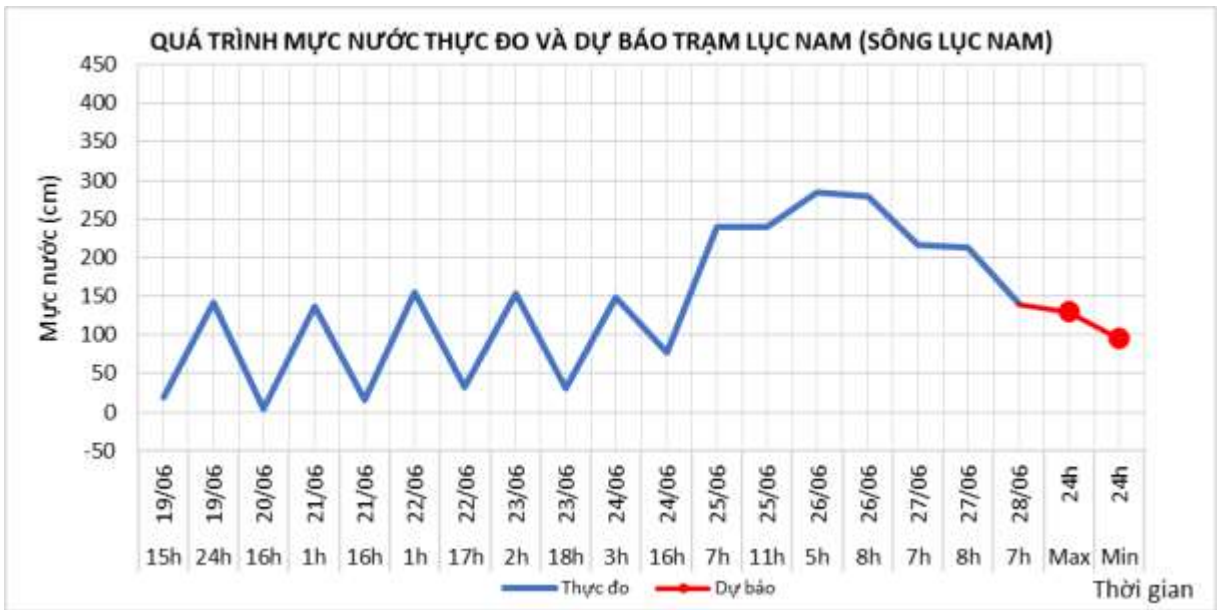
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục xuống.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

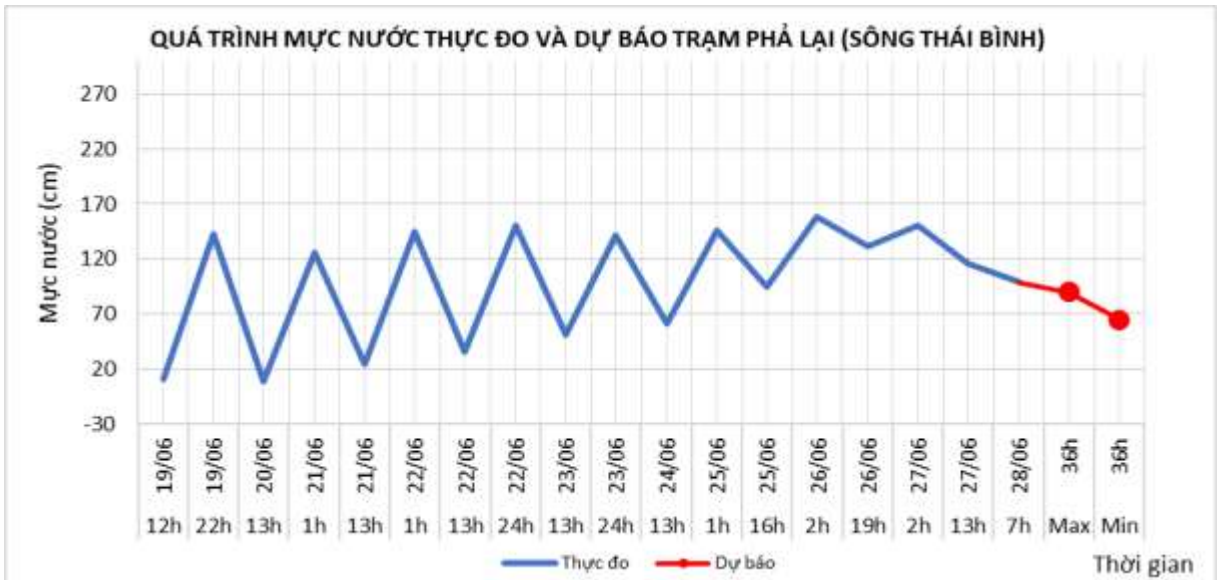
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0,9m và thấp nhất ở mức 0,65m.



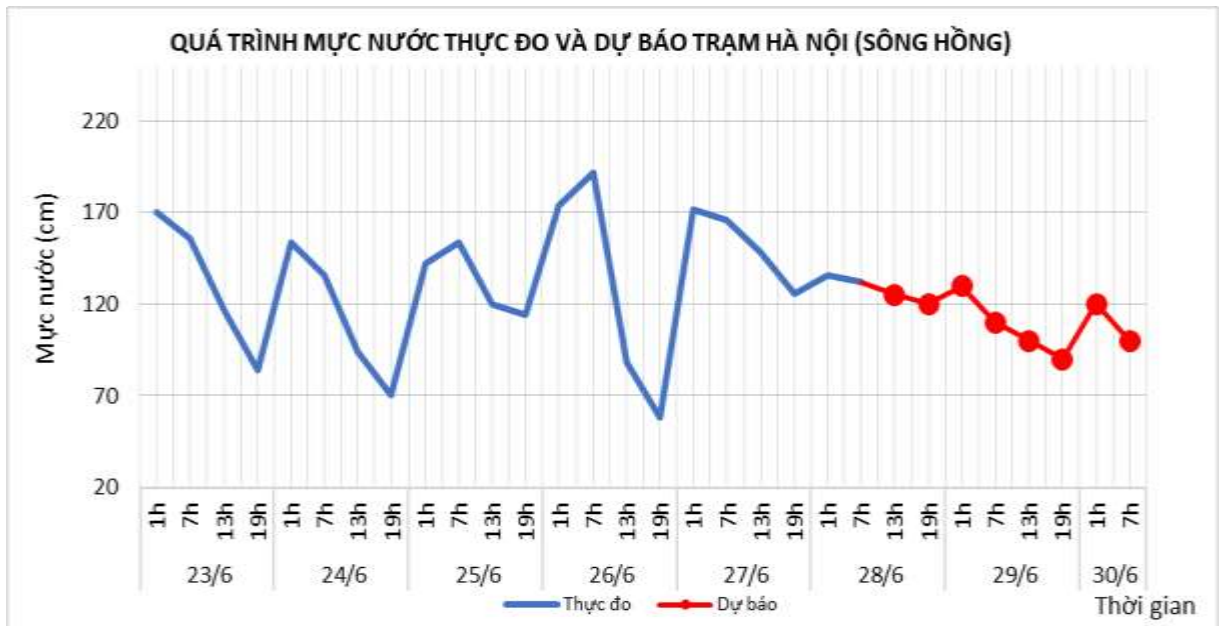
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/28/06, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/30/06 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,0m.



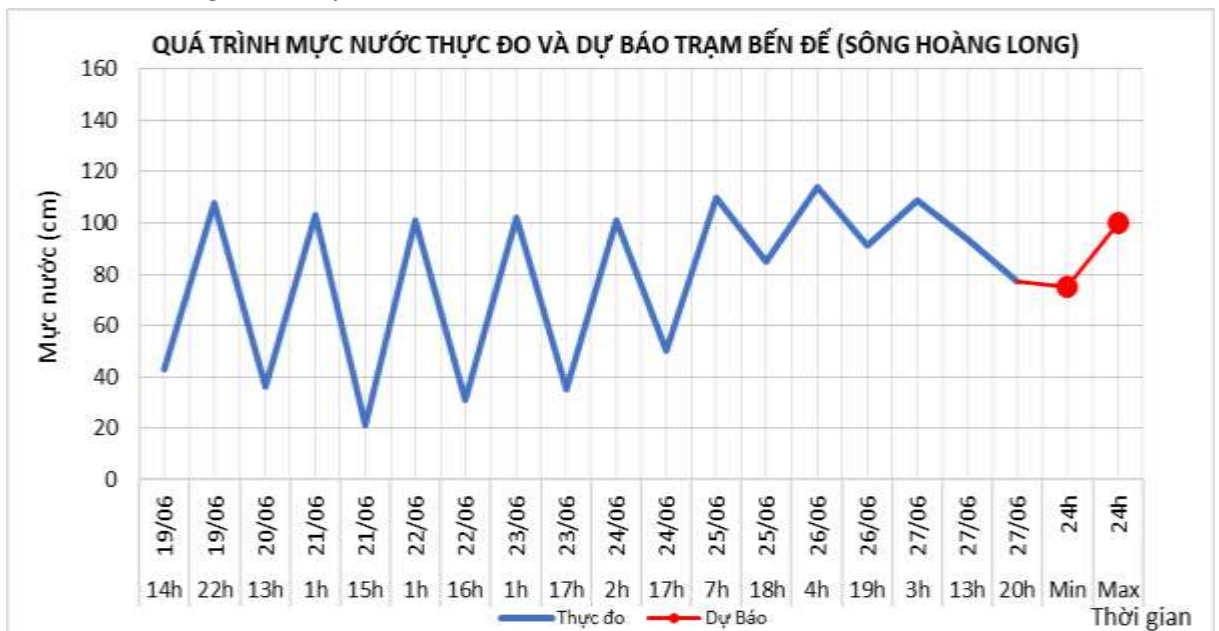
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

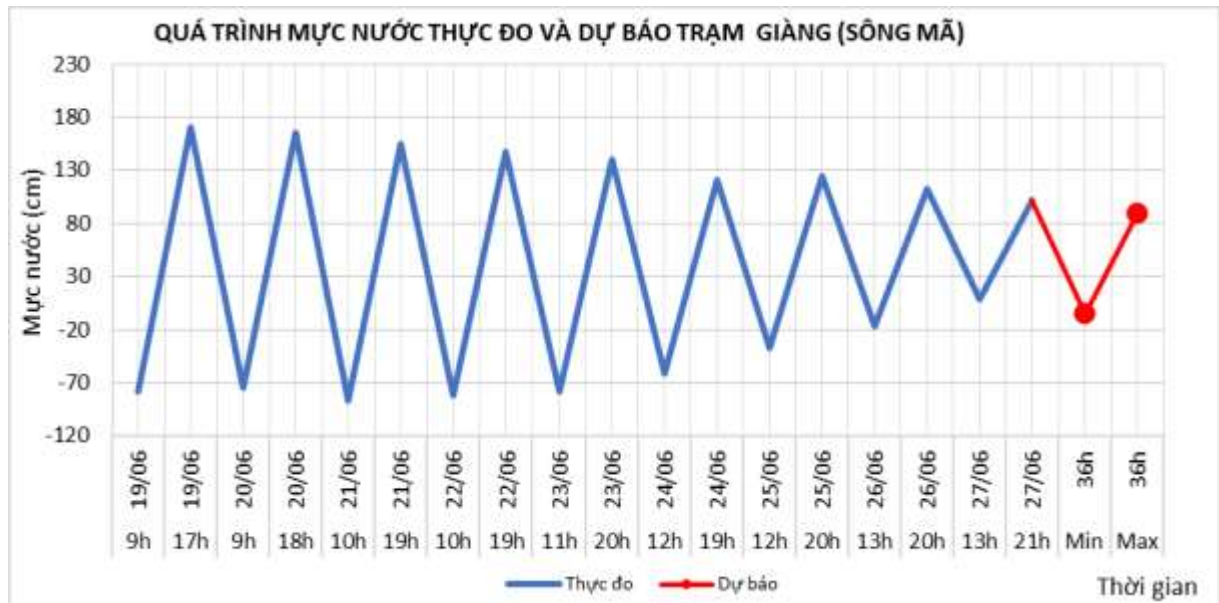
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



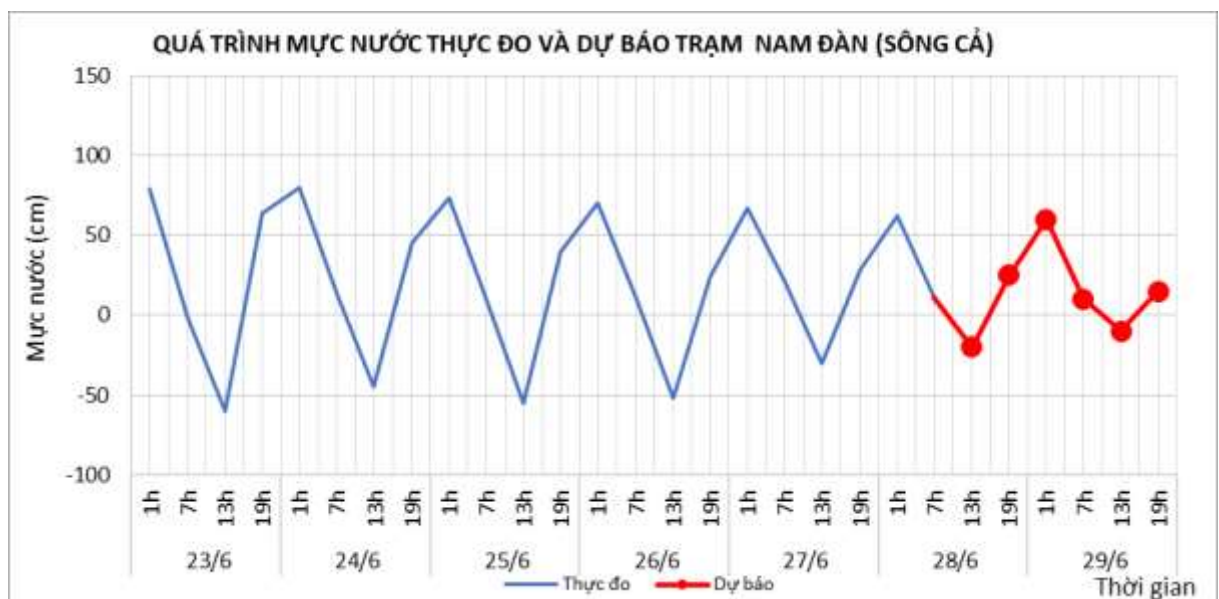
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



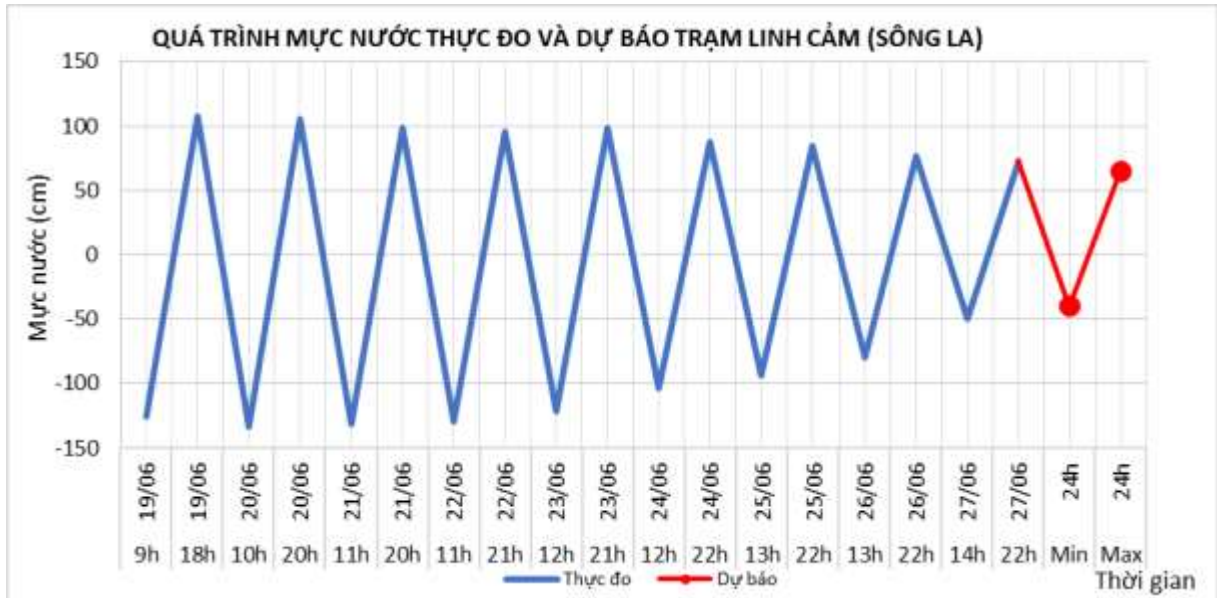
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

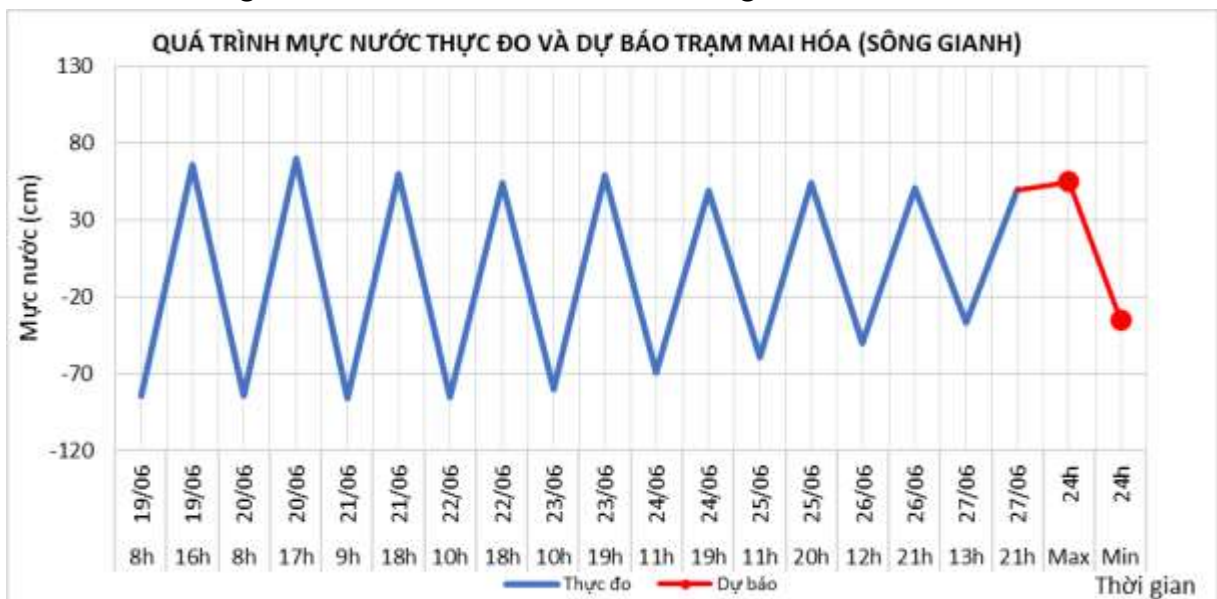
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



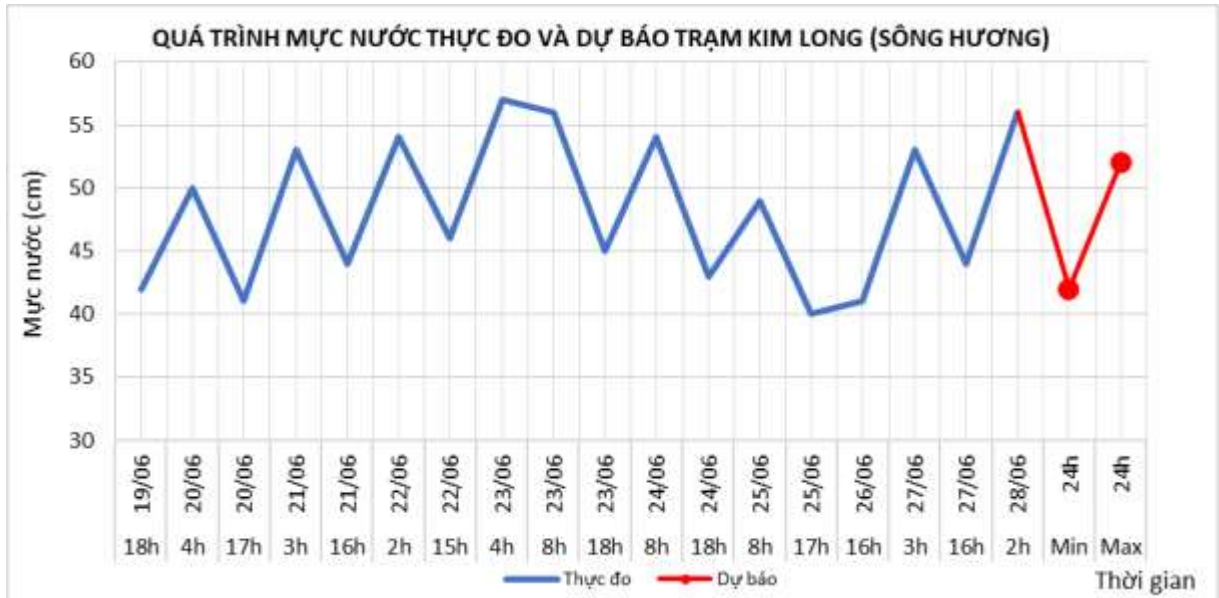
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



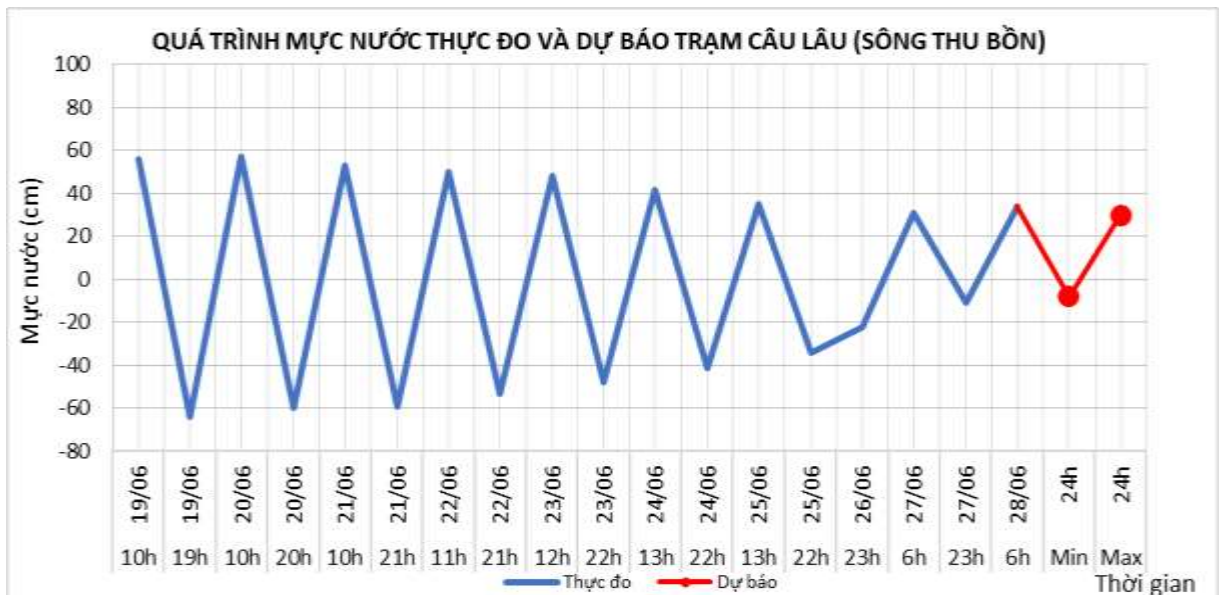
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



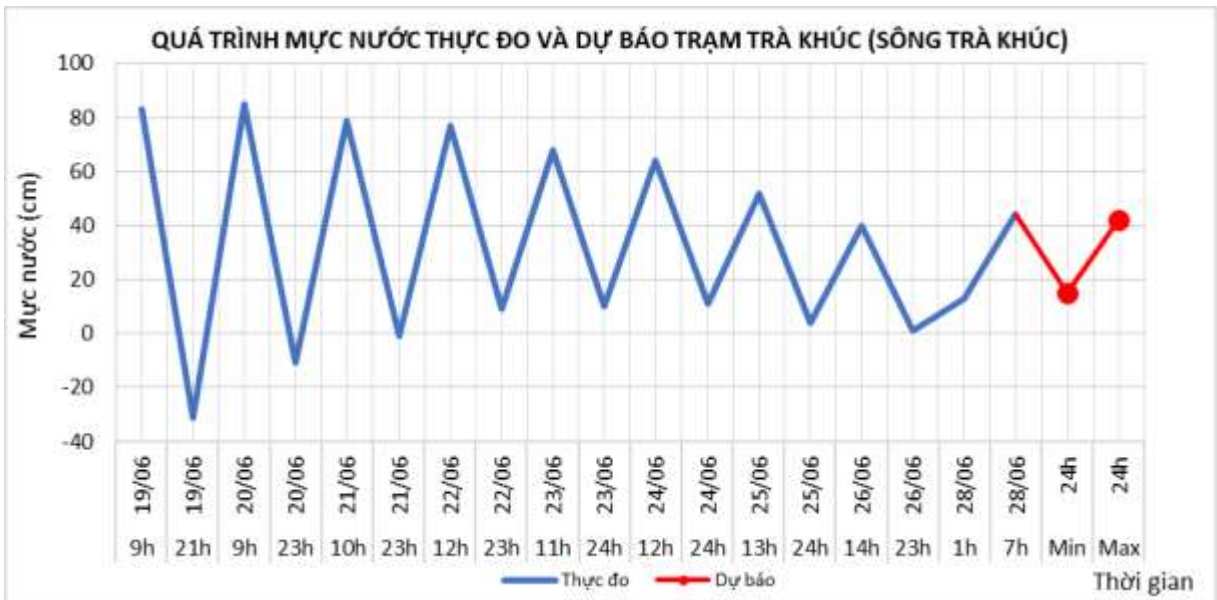
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

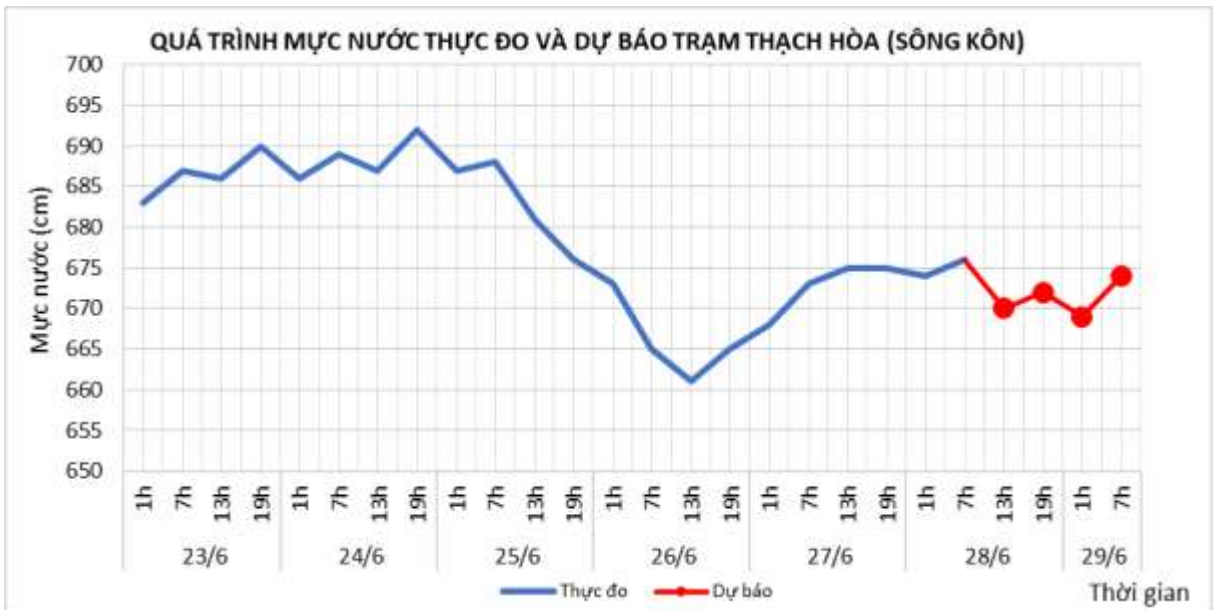
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



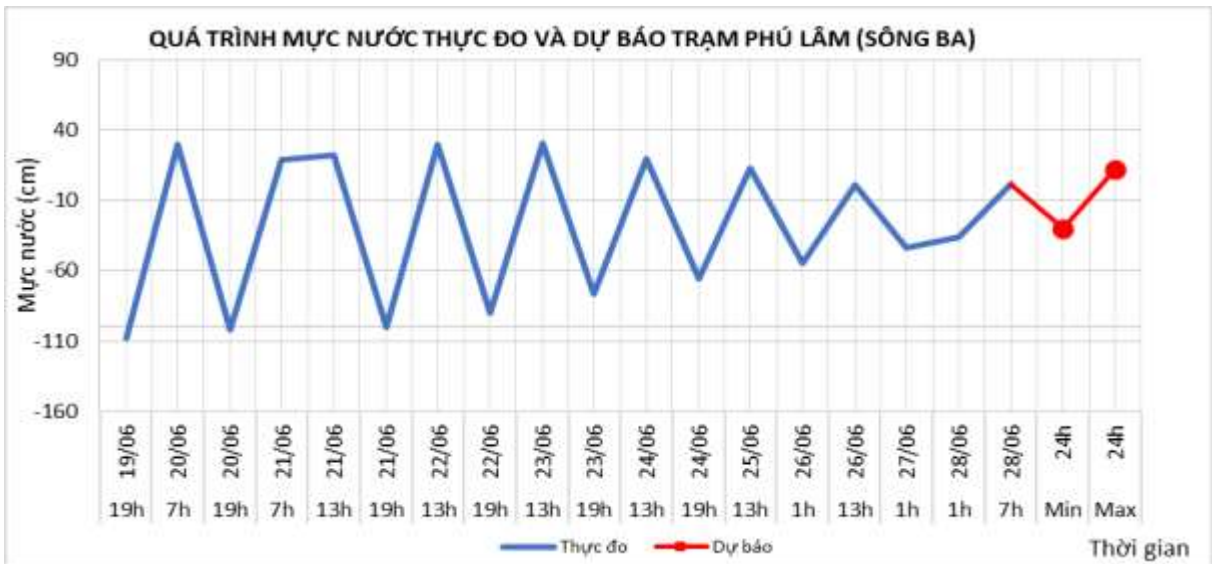
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

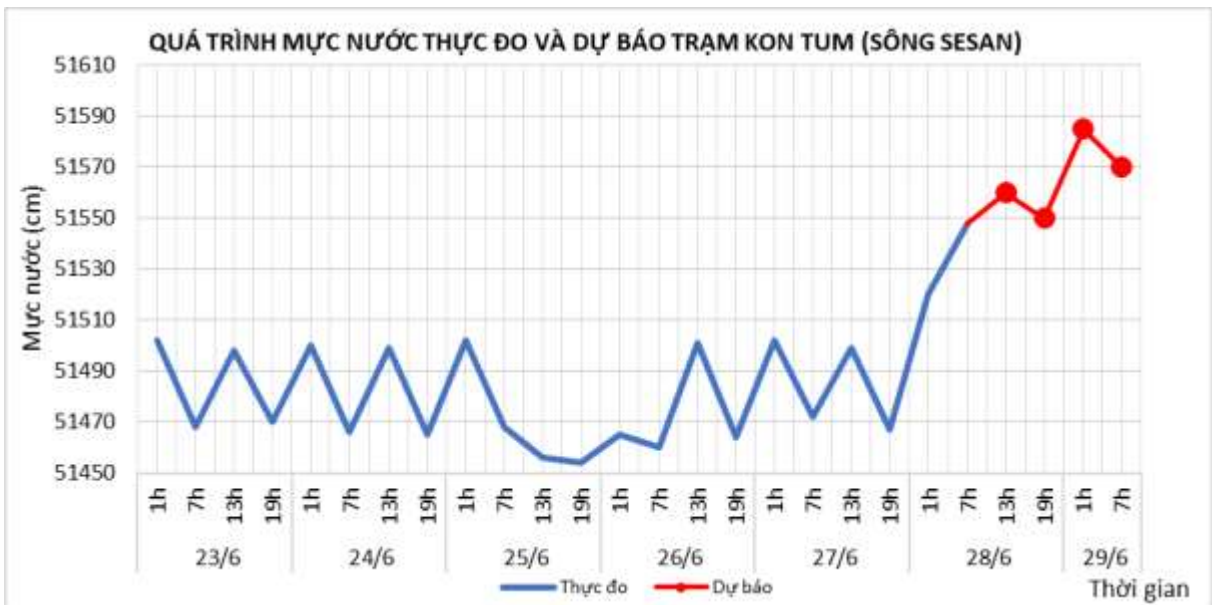
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.



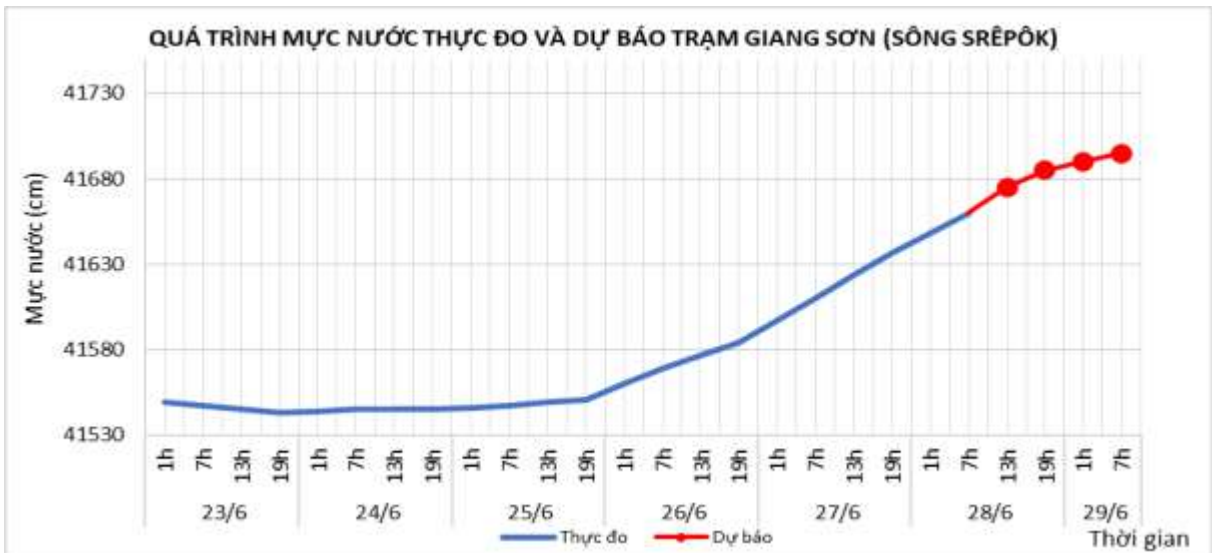
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana đang lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 12h qua, lũ trên sông Cam Ly lên trở lại, đạt đỉnh và đang xuống, đỉnh lũ tại Thanh Bình 833,15m (05h/28/6), trên BĐ3 0,15m; Mức nước lúc 9h/28/6 tại Thanh Bình là 832,57m (dưới BĐ3 0,43m).

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần, mực nước các sông khác có dao động.

Cảnh báo: Đề phòng nguy cơ sạt lở đất, ngập cục bộ tại các vùng trũng thấp ven sông Cam Ly thuộc TP. Đà Lạt (vùng ven sông Cam Ly khu vực xã Tà Nung); khu vực huyện Lâm Hà (xã Mê Linh, TT Nam Ban; TT. Đinh Văn).

9. Khu vực Nam Bộ

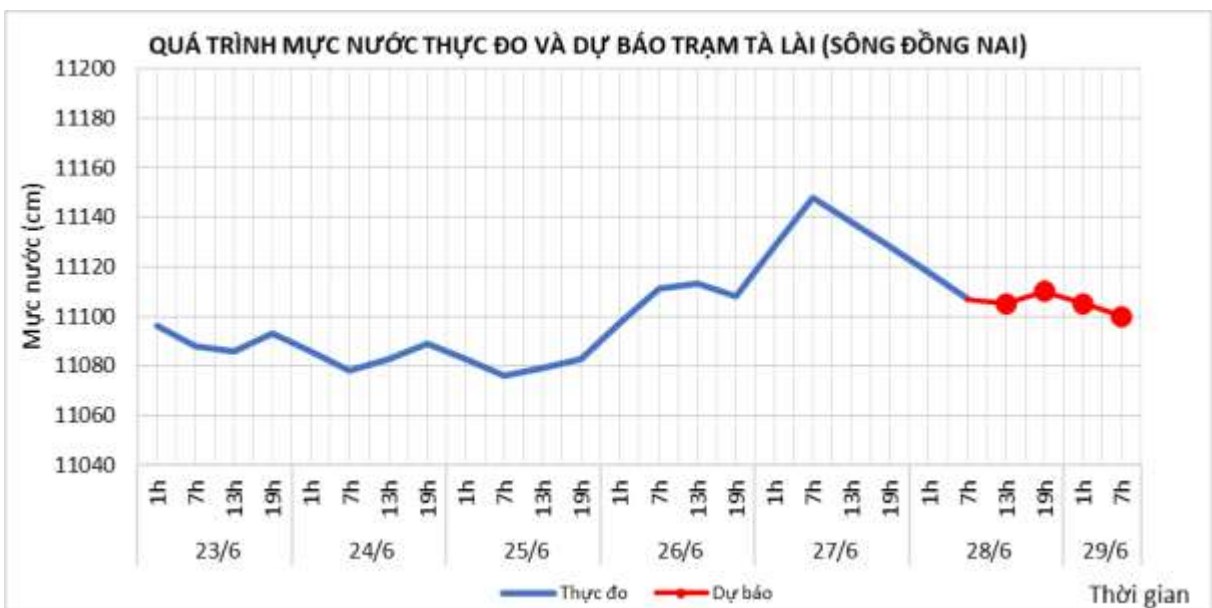
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



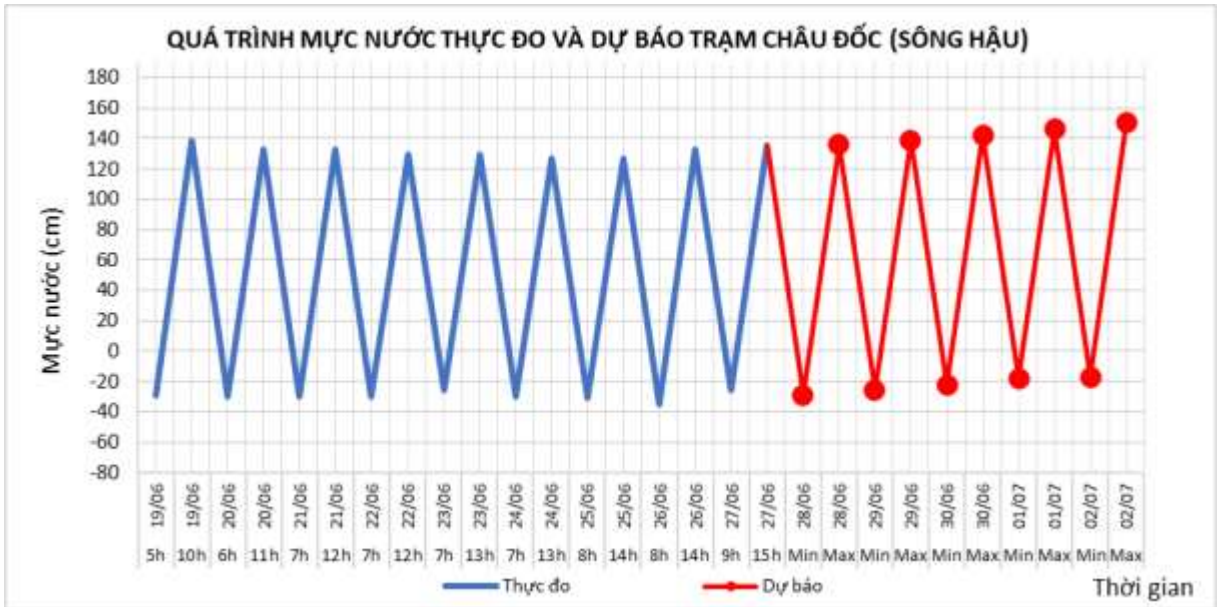
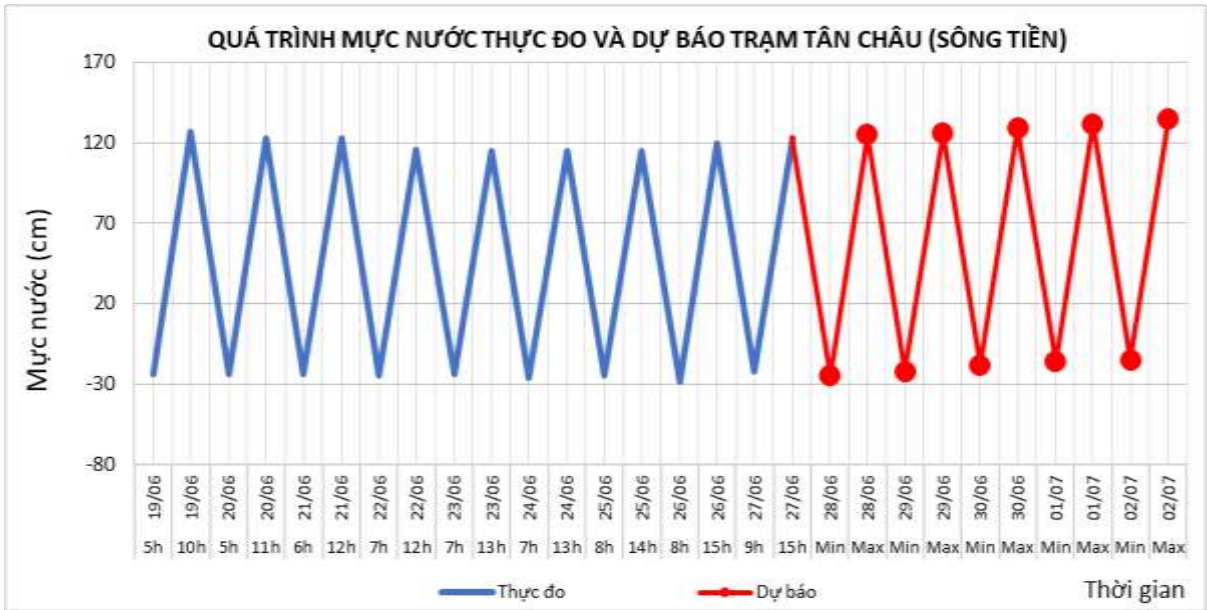
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 27/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,23m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,35m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 02/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,35m tại Châu Đốc ở mức 1,50m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-27/06	19h-27/06	1h-28/06	7h-28/06	13h-28/06		19h-28/06		1h-29/06		7h-29/06		13h-29/06		19h-29/06		1h-30/06		7h-30/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	366	159	188	193	250	↑	280	↑	220	↓	260	↑								
Thao	Yên Bái	2553	2546	2541	2532	2535	↑	2530	↓	2520	↓	2515	↓								
Thao	Phú Thọ	1291	1284	1284	1281	1275	↓	1270	↓	1265	↓	1260	↓								
Lô	Tuyên Quang	1457	1411	1343	1443	1470	↑	1520	↑	1630	↑	1670	↑								
Lô	Vụ Quang	601	612	588	555	550	↓	590	↑	630	↑	670	↑								
Hồng	Hà Nội	148	126	136	132	125	↓	120	↓	130	↑	110	↓	100	↓	90	↓	120	↑	100	↓
Cả	Nam Đàn	-30	28	62	11	-20	↓	25	↑	60	↑	10	↓	-10	↓	15	↑				
Kôn	Thanh Hòa	675	675	674	676	670	↓	672	↑	669	↓	674	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51499	51467	51520	51548	51560	↑	51550	↓	51585	↑	51570	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41623	41637	41642	41660	41675	↑	41685	↑	41690	↑	41695	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11138	11128	11118	11107	11105	↓	11110	↑	11105	↓	11100	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	283	↓	226	↓	225	↓	180	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	441	↓	386	↑	370	↓	310	↓
Lục Nam	Lục Nam	213	↓	140	↑	130	↓	95	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	150	↓	99	↓	90	↓	65	↓
Hoàng Long	Bến Đé	94	↓	77	↓	100	↑	75	↓
Mã	Giàng (**)	113	↓	9	↑	90	↓	-5	↓
La	Linh Cảm	73	↓	-50	↑	65	↓	-40	↑
Gianh	Mai Hóa	50	↓	-37	↑	55	↑	-35	↑
Hương	Kim Long	56	↑	44	↑	52	↓	42	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	34	↑	-11	↑	30	↓	-8	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	44	↑	13	↑	42	↓	15	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	2	↑	-36	↑	12	↑	-30	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		27/06	28/06	29/06	30/06	01/07	02/07	27/06	28/06	29/06	30/06	01/07	02/07												
Sông Tiền	Tân Châu	123	↑	125	↑	126	↑	129	↑	132	↑	135	↑	-22	↓	-25	↓	-22	↑	-18	↑	-16	↑	-15	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	135	↑	136	↑	139	↑	142	↑	146	↑	150	↑	-26	↓	-29	↓	-26	↑	-22	↑	-18	↑	-17	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 29/06

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng